

Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày 08/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Khắc
2. Bà Trương Thị Hồng Xuân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Đức Anh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Hàn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2019, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST, ngày 04/04/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST - HS ngày 25/4/2019 đối với các bị cáo:

1. Quách Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 06/8/1992, tại xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Long Tiến, xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Quách Văn Ái - Sinh năm 1967 và bà: Bùi Thị Hoa - Sinh năm 1968; Tiền sự: không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 02/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 16 ngày về tội Gây rối trật tự công cộng. Tính đến thời điểm phạm tội nêu trên, bị cáo đã chấp hành xong bản án và đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 13/01/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn K; Tên gọi khác: Bốn Hình; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 16/11/1994, tại xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Long Tiến, xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Phạm Đình Dung - Sinh năm 1965 và bà: Quách Thị Ân - Sinh năm 1964; Tiền sự: không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Đường Xuân Anh, Trợ giúp viên pháp lý, chi nhánh số 08, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn Thành - Sinh năm 1974

HKTT: Thôn Yên Thanh, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/01/2019, Quách Văn T, người xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy rủ Phạm Văn K góp tiền đi mua ma túy về sử dụng chung, K đồng ý và góp cho Tuấn 200.000 đồng. Sau đó, T mượn xe mô tô, cùng K đi xuống thị trấn Hà Trung mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy (Heroin) với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào trong người rồi cùng K quay về huyện Cẩm Thủy. Đến tối cùng ngày, khi về đến khu vực đồi keo giáp ranh giữa xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành và xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, T lấy số ma túy vừa mua được phân chia thành các gói giấy nhỏ (tép), cất giấu 06 tép vào túi áo khoác, phần còn lại (gồm 01 tép và số ma túy chưa phân chia) T gói vào 02 gói giấy đưa cho K cất giữ. Lúc này, Phạm Văn Thành, người xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành gọi điện thoại cho T xin ma túy để sử dụng thì T đồng ý, và hẹn đến khu vực gần nhà máy gạch Thạch Bình ở thôn Thanh Giang, xã Thạch Bình để giao ma túy. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T và K đến chỗ hẹn nhưng chưa kịp đưa ma túy cho Thành thì bị tổ công tác Công an huyện Thạch Thành phát hiện, yêu cầu kiểm tra, T bỏ chạy nhưng đã bị lực lượng công an truy đuổi, bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ 06 tép ma túy và 01 chiếc điện thoại di động của T.

Về phần Phạm Văn K, khi bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ đã bỏ chạy về nhà và cất giấu số ma túy T đưa cho ở khu vực chuồng gà nhà bà Phạm Thị Hương, cạnh nhà K. Đến ngày 14/01/2019, biết không thể trốn tránh được, K đến Công an huyện Thạch Thành đầu thú, khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân và đồng phạm, đồng thời giao nộp số ma túy đang cất giấu cho Cơ quan điều tra.

Kết quả giám định chất ma túy tại Bản kết luận giám định số 413/MT-PC54 ngày 18/01/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: Chất bột màu trắng, dạng cục vụn có các gói giấy đã thu giữ nêu trên là Heroine. Trong đó, khối lượng Heroine có trong 06 tép thu giữ của Quách Văn T là 0,120 gam, 02 gói thu giữ của Phạm Văn K là 0,293 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,413 gam Heroine.

Quá trình điều tra, Quách Văn T và Phạm Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm như đã nêu trên. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định, bị cáo Quách Văn T và Phạm Văn K là các đối tượng nghiện ma túy, do nhu cầu sử dụng ma túy nên góp tiền mua ma túy để sử dụng chung. Bị cáo T

trước đó đã bị kết án về tội Gây rối trật tự công cộng nhưng đã chấp hành xong hình phạt và đương nhiên được xóa án tích.

Xác minh về điều kiện tài sản xác định, các bị cáo T, K là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, hiện không có tài sản có giá trị đáng kể.

Về vật chứng vụ án: Thông qua bắt quả tang, và bị cáo tự giác giao nộp, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 06 gói giấy (tép) màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (01x02)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục vụn; 01 gói giấy màu vàng, kích thước khoảng (3x5)cm bọc bên ngoài lớp giấy màu trắng, bên trong chứa 02 cục chất bột màu trắng; 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (2x4)cm, bên trong có 02 gói giấy màu trắng nhỏ hơn chứa chất bột màu trắng, dạng cục vụn (kết quả giám định là Heroine).

Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định, gồm: Toàn bộ bao gói đã mở niêm phong và 0,090 gam Heroine của mẫu M1; 0,213 gam Heroine của mẫu M2. Tất cả được đựng trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Bùi Quốc Tùng và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, viền xanh đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel nêu trên là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho bà Bùi Thị Hoa (mẹ đẻ của Tuấn).

Số vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTT ngày 03/04/2019, VKSND huyện Thạch Thành đã truy tố các bị cáo Quách Văn T và Phạm Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Thạch Thành giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 17 và điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Quách Văn T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, được tính trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt. Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 17 và điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn K từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, được tính trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án theo quy định của pháp luật. Các bị cáo là người dân tộc Mường, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa các bị cáo ý kiến và có đơn xin được miễn tiền án phí. Đề nghị HĐXX miễn tiền án phí cho các bị cáo.

Tại bản bào chữa cho bị cáo Quách Văn T và Phạm Văn K, người bào chữa trình bày:

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số (Mường), sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Tổng lượng mua túy thu được từ Quách Văn T là 0,120 gam heroin, gần với mức thấp nhất của tình tiết định khung hình phạt. Quá trình phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản

1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo K sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm có cơ hội trở lại hòa nhập với xã hội và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tuấn và Kiên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

“ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: ”

[1] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Quách Văn T và Phạm Văn K đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với diễn biến, thời gian, địa điểm, số tiền và đặc điểm số ma túy mua, phân chia được, phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy; cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo T và K góp tiền đi mua 0,413 gam Heroine về chia nhau cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 35 phút, ngày 13/01/2019, tại thôn Thanh Giang, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, trong lúc Tuấn đang tàng trữ 0,120 gam Heroine, K đang tàng trữ 0,293 gam Heroine thì bị Công an huyện Thạch Thành phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo T và K đã phạm vào tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy “ theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đây là vụ án hình sự Tàng trữ trái phép chất ma túy có tính chất đồng phạm giản đơn do Quách Văn T và Phạm Văn K thực hiện, trong đó T có vai trò thứ nhất, là người khởi xướng ý định, trực tiếp mua, phân chia ma túy cho bản thân và Kiên cất giấu. Bản thân T có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về hành vi gây rối trật tự công cộng. K có vai trò thứ hai, là người hưởng ứng, góp tiền cùng với T đi mua ma túy về cất giấu để sử dụng dần nên về trách nhiệm hình sự, Tuấn phải chịu cao hơn so với K. Hành vi của các bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và điều 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Kiên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Đầu thú” quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về

đoàn tụ gia đình trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xác minh về điều kiện tài sản xác định các bị cáo Tuấn, Kiên là đối tượng thuộc hộ cận nghèo, hiện không có tài sản có giá trị đáng kể. Nghĩ nên không phạt tiền các bị cáo.

[5] Về người đàn ông đã bán ma túy cho T, quá trình điều tra, T và K khai không quen biết, không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn để điều tra mở rộng vụ án, xử lý đối với người này theo quy định pháp luật.

Đối với Phạm Văn Thành, quá trình điều tra xác định Thành là người nghiện ma túy, đã gọi điện xin ma túy của T để sử dụng. Tuy nhiên, khi lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang Thành chưa nhận được ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với Thành về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 06 gói giấy (tép) màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (01x02)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng cục vụn; 01 gói giấy màu vàng, kích thước khoảng (3x5)cm bọc bên ngoài lớp giấy màu trắng, bên trong chứa 02 cục chất bột màu trắng; 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (2x4)cm, bên trong có 02 gói giấy màu trắng nhỏ hơn chứa chất bột màu trắng, dạng cục vụn (kết quả giám định là Heroine) là vật cấm tàng trữ lưu hành nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đen, viền xanh đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho bà Bùi Thị Hoa (mẹ đẻ của Tuấn) là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo đều là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và đều là thành viên thuộc gia đình hộ cận nghèo và có giấy xác nhận hộ cận nghèo. Các bị cáo đã có đơn xin miễn tiền án phí. Vì vậy cần căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Các bị cáo Quách Văn T và Phạm Văn K phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 17 và điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Quách Văn T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (13/01/2019).

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 17 và điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Phạm Văn K 13 (mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (14/01/2019).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Bùi Quốc Tùng, Lại Thị Thanh Loan và 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong có toàn bộ bao gói đã mở niêm phong và 0,303 gam chất bột màu trắng dạng cục vụn (kết quả giám định là Heroine).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành và chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành ngày 04/04/2019).

- Án phí: Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quách Văn T và Phạm Văn K.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo Quách Văn T và Phạm Văn K được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa.
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Văn Khắc Trương Thị Hồng Xuân

Phạm Văn Hùng

Nơi nhận:

- Công an H. Thạch Thành;
- VKSND H. Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Thạch Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Hà Vĩnh

Quách Thị Tình

Phạm Văn Hùng

